TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-ST
Ngày 29-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm (Tại điểm cầu trung tâm) gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Phi Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Cương, ông Phạm Ngọc Thảo

Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 29/6/2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa trực tuyến công khai với điểm cầu chính tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam tỉnh Lào Cai, để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2022/TLST-HS ngày 14/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HS ngày 14/6/2022 đối với bị cáo:

Trần Đức K (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 27 tháng 12 năm 1983 tại huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nam.

Nơi ĐKNK thường trú: Thôn ĐT, xã PT, huyện YB, tỉnh Yên Bái.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 02 phường PSP, thị xã SP, tỉnh Lào Cai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 11/12.

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Con ông Trần Quý N, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958. Bị cáo có vợ là Mai Thị Thái H1, sinh năm 1990 và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2022. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam tỉnh Lào Cai. (Có mặt tại điểm cầu thành phần của phiên tòa trực tuyến).

Người bào chữa cho bị cáo Trần Đức K: Ông Lê Trường S – Luật sư Công ty Luật hợp danh TV, Đoàn luật sư tỉnh Lào Cai. (Có mặt tại điểm cầu thành phần của phiên tòa trực tuyến).

Người chứng kiến: Ông Vũ Trung D, nơi cư trú: Tổ 01 phường SP1, thị xã SP, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt tại điểm cầu trung tâm của phiên tòa trực tuyến).

- Những người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần của phiên tòa trực tuyến:

1. Bà Đặng Thu H2 - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (Có mặt).

2. Ông Lý Minh Tr - Đội trưởng đội cảnh sát bảo vệ - Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai (Có mặt).

3. Ông Phạm Ngọc Th – Kiểm sát viên sơ cấp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối năm 2021, Trần Đức K gặp một người đàn ông ở SP tự giới thiệu nhà ở Phú Thọ khoảng 30 tuổi K không rõ họ tên, địa chỉ. Người đàn ông này hỏi K "Biết chỗ nào có ma tuý bán không", K trả lời "Có". Sau đó K và người đàn ông này cho nhau số điện thoại để liên lạc. Khoảng 15 giờ ngày 27/01/2022, người đàn ông này gọi điện cho K hỏi mua 02 cây Heroine, K nói giá là 52.000.000 đồng, người đàn ông này đồng ý mua và hẹn giao ma tuý ở khu vực tổ 1, phường Sa Pả, thị xã SP. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, K đi xe mô tô Wave, biển kiểm soát 24B2 - 383.47 xuống khu vực bản Cát Cát, thị xã SP, gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, K không biết tên tuổi, địa chỉ hỏi mua 02 cây Heroine, người phụ nữ này nói giá bán là 47.000.000 đồng và đồng ý cho nợ khi nào K bán được trả tiền sau. Người phụ nữ hẹn địa điểm giao nhận ma tuý ở khu vực sân vận động thị xã SP. Sau khi thỏa thuận, K đi xe mô tô đến khu vực đã hẹn, chờ được một lúc thì có hai người phụ nữ đi xe mô tô tới chỗ K. Người phụ nữ đã trao đổi mua bán ma tuý với K lúc trước đưa cho K 02 gói Heroine được gói bằng giấy nilon màu đen, K nhận và cất vào túi quần bên phải đang mặc. Đến khoảng 17 giờ 45 phút ngày 27/01/2022, K đi xe mô tô đến khu vực tổ 1, phường Sa Pả, thị xã SP dừng xe ở ven đường quốc lộ 4D chờ người nam giới mua ma tuý đến để bán, nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 54 ngày 29/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 78,28 gam chất bột khô, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Cáo trạng số 19/CT-VKS-P1 ngày 13/4/2022 của VKSND tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Trần Đức K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đức K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trong bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Đức K phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*"

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đức K từ 15 năm 6 tháng đến 16 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luận tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy: 72,70 gam Heroine vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Trần Đức K.

* Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen kèm theo 01 thẻ sim. Điện thoại đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô loại xe Waveα, biển kiểm soát 24B2.383.47 kèm theo 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Chảo Mùi D.

* Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: Số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của bị cáo.

* Trả lại cho bị cáo Trần Đức K: 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Trần Đức K.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Đức K trình bày quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 3 khoản 5 điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đức K từ 14 năm đến 15 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị trả cho bị cáo 2.000.000đ (Hai triệu đồng) và ½ giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát số 24B2-383.47.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đức K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản phạm tội quả tang, kết luận

giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/01/2022, Trần Đức K đã có hành vi mua 78,28 gam Heroine của một người phụ nữ dân tộc Mông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) với giá 47.000.000 đồng, để bán cho một người đàn ông khác với giá 52.000.000 đồng nhằm mục đích kiếm lời. Sau khi nhận được ma túy từ người bán, K điều khiển xe mô tô vận chuyển ma túy đến khu vực tổ 01 phường Sa Pả, thị xã SP chờ người mua ma túy để bán, nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Bản cáo trạng số 19/CT-VKS-P1 ngày 13/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Trần Đức K về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* với tình tiết định khung là *"Heroine có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam"* quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm vào chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma tuý được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo hình phạt tù có thời hạn nghiêm khắc đủ để giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét đến nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Trần Đức K trước khi phạm tội có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Là Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có ông ngoại được tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng Nhất và bà nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Ba, vì vậy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cần phạt bổ sung bị cáo một số tiền để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, đề xuất của Viện kiểm sát phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử, người bào chữa đề xuất mức án thấp hơn khởi điểm khung hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, tuyên trả cho bị cáo 2.000.000đ (Hai triệu đồng) và ½ giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát số 24B2-383.47. Xét thấy đề xuất của người bào chữa là chưa phù hợp vì khối lượng Heroine mà bị cáo mua bán là 78,28 gam mà khung hình phạt quy định từ 15 đến

20 năm tù được áp dụng cho hành vi mua bán ma túy với khối lượng từ 30 đến dưới 100 gam. Mục đích bị cáo mua bán để kiếm lời, chiếc xe máy là phương tiện bị cáo dùng trở ma túy. Vì vậy cần chấp nhận quan điểm đề xuất của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai.

[4] Về vật chứng:

Đối với 72,70 gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định: Đây là vật nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu đen, 01 xe mô tô loại xe Waveα biển kiểm soát 24B2.383.47 kèm theo 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Chảo Mùi Diên. Đây là các vật chứng có liên quan đến tội phạm, vì vậy cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của bị cáo: Là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng do bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Đức K: Là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Do bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Đức K phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*"

Căn cứ điểm b khoản 3 điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đức K 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27/01/2022.

Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Trần Đức K 5.000.000đ (Năm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong được dán kín các mép. Tại mép dán của bì niêm phong có chữ ký, ghi rõ họ tên của Bùi Thị Hằng, Trần Quang Huy, Phạm Ngọc Thủy, Trần Đức K; hình dấu tròn màu đỏ của phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Trần Đức K ngày 27/01/2022 tại Tổ 01, phường Sa Pả, thị xã SP, tỉnh Lào Cai". Bên trong chứa 72,70 gam Heroine. Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định.

* Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen số imei1: 352907100260207/43, imei 2: 352907100260215/43 kèm theo 01 thẻ sim. Điện thoại đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô loại xe (Waveanp) Waveα, biển kiểm soát 24B2-383.47, số khung 3905HY589193, số máy JA39E0564355, màu sơn: Xanh – Đen – Bạc, nhãn hiệu: Honda. Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong, kèm theo 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô số 103315, biển số đăng ký 24B2-383.47 mang tên Chảo Mùi D.

* Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: Số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng thu giữ của bị cáo.

* Trả lại cho bị cáo Trần Đức K: 01 (một) giấy phép lái xe số 100171000796 mang tên Trần Đức K do Sở giao thông vận tải tỉnh Lào Cai cấp ngày 21/4/2017.

(Vật chứng là tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, hiện đang được gửi trong tài khoản số 3949.0.9051074 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lào Cai, theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 07/3/2022. Những vật chứng còn lại được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng số 30, ngày 13/4/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Trần Đức K phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự ".

Nơi nhận:
- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- CQTHAHS Công an tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- PV 27 CA tỉnh;
- Trại tạm giam Lào Cai;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- THA Tòa án;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Phi Long